

Số: 155/2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 13 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính
phủ về Phát triển và Quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định
số 128/2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 126/TTr-SCT
ngày 26 tháng 6 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật
của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn Nhà nước
trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện
tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau
theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10
tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá được
sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan quản lý nhà nước bao gồm: các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy
ban nhân dân cấp xã.
- Tổ chức quản lý chợ, các thương nhân kinh doanh tại chợ.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, khai
thác, sử dụng dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn
Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại cửa hàng, ki-ốt tại chợ

1. Là công trình độc lập hoặc là một hoặc nhiều cửa hàng, ki-ốt được bố trí cố định trong phạm vi nhà chợ chính theo thiết kế xây dựng chợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng được tính theo mét vuông (m^2), điểm kinh doanh tại chợ có diện tích tối thiểu là $03 m^2$ /điểm.

3. Dịch vụ được cung ứng trên diện tích có mái che, có tường hoặc vách ngăn riêng biệt; có lối đi phù hợp với thiết kế xây dựng chợ, bảo đảm điều kiện hoạt động kinh doanh ổn định.

4. Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại cửa hàng, ki-ốt được phân loại theo mức độ thuận lợi về vị trí, làm căn cứ xác định giá dịch vụ, bao gồm:

a) Vị trí 01: Là cửa hàng, ki-ốt có mặt tiền hướng ra trục đường giao thông chính bên ngoài chợ hoặc có hai mặt tiền hướng ra đường nội bộ xung quanh chợ.

b) Vị trí 02: Là cửa hàng, ki-ốt có một mặt tiền hướng ra đường nội bộ xung quanh chợ hoặc có hai mặt tiền hướng ra đường nội bộ bên trong chợ.

c) Vị trí 03: Là cửa hàng, ki-ốt ở các vị trí còn lại trong chợ.

Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại quầy hàng, sạp hàng trong nhà chợ

1. Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng được cung ứng trên diện tích quầy hàng, sạp hàng bố trí cố định trong nhà chợ, phù hợp với phạm vi và thiết kế xây dựng chợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng được tính theo mét vuông (m^2), điểm kinh doanh tại chợ có diện tích tối thiểu là $03 m^2$ /điểm.

3. Dịch vụ được cung ứng trên diện tích không có tường bao cố định, có lối đi phù hợp với thiết kế xây dựng chợ, bảo đảm điều kiện tiếp cận khách hàng và hoạt động mua bán.

4. Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại quầy hàng, sạp hàng được phân loại theo mức độ thuận lợi về vị trí, làm căn cứ xác định giá dịch vụ, bao gồm:

a) Vị trí 01: Là quầy hàng, sạp hàng có mặt tiền hướng ra trục đường chính bên ngoài hoặc bên trong chợ hoặc có hai mặt tiền hướng ra đường nội bộ bên trong chợ.

b) Vị trí 02: Là quầy hàng, sạp hàng có một mặt tiền hướng ra đường nội bộ bên trong chợ.

c) Vị trí 03: Là quầy hàng, sạp hàng ở các vị trí còn lại trong nhà chợ.

Điều 5. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng ngoài trời tại chợ

1. Điểm bán hàng ngoài trời thuộc phạm vi chợ, bao gồm: khu vực trong sân chợ hoặc khu vực xung quanh chợ, phải nằm trong quy hoạch vị trí được Ban quản lý chợ (hoặc tổ chức quản lý chợ) cho phép và phù hợp với thiết kế xây dựng chợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Điểm bán hàng phải có diện tích sử dụng đáp ứng nhu cầu trưng bày, bảo quản hàng hóa và phục vụ hoạt động mua bán theo quy mô của hộ kinh doanh.

3. Đối tượng cung ứng dịch vụ chủ yếu là các hộ kinh doanh không thường xuyên, hàng nông sản, thực phẩm tươi sống hoặc hàng hóa có tính chất mùa vụ.

4. Diện tích sử dụng bán hàng có mặt bằng được thảm bê tông hoặc lát gạch đảm bảo thoát nước; có thể có mái che di động hoặc không có mái che; có lối đi phù hợp với thiết kế xây dựng chợ, và đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức quản lý chợ

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Hướng dẫn Tổ chức quản lý chợ xây dựng Phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo đặc điểm kinh tế - kỹ thuật được quy định tại Quyết định này và theo quy định của pháp luật về giá.

c) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và xây dựng phương án giá của các đơn vị quản lý chợ.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo các đơn vị được giao quản lý khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư lập Phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trình cơ quan cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Kiểm tra, giám sát việc thu, quản lý, sử dụng giá dịch vụ tại các chợ trên địa bàn quản lý theo đúng quy định.

3. Tổ chức quản lý chợ

a) Lập phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Quy định này và phù hợp với tiêu chí phân hạng chợ, trình cơ quan cấp thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ đúng phương án giá được cấp thẩm quyền phê duyệt; công khai, minh bạch theo quy định.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

2. Đối với các dịch vụ diện tích bán hàng tại chợ đã ký kết hợp đồng trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện cho đến khi có điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời đến Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 7;
- Bộ Công Thương;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, M.A1618/7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Chí Nguyên